

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Công ty Cổ phần DAP-Vinachem**

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (sau đây gọi tắt là “Cuộc họp”) của Công ty Cổ phần DAP - Vinachem.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia dự họp, điều kiện, thể thức tiến hành Cuộc họp.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 03/4/2019.
2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Cuộc họp:
 - a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - b. Khi đăng ký tham dự Cuộc họp với Ban kiểm tra tư cách cổ đông, mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp được nhận các tài liệu Cuộc họp, Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên đó ghi rõ mã số tham dự, họ tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
 - c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Cuộc họp chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Cuộc họp đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Cuộc họp và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Cuộc họp:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tham dự Cuộc họp phải mang theo bản chính Thông báo mời họp, Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu, Bản chính Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

b. Trang phục chỉnh tề, lịch sự;

c. Đăng ký phát biểu tại Cuộc họp theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Cuộc họp;

d. Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Cuộc họp;

e. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Cuộc họp;

f. Nghiêm túc chấp hành quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Cuộc họp. Không có hành vi cản trở, gây rối; ngăn cản diễn biến bình thường của Cuộc họp hoặc làm cho Cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g. Tự túc chi phí tham dự Cuộc họp.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) quyết định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thông qua việc kiểm tra các hồ sơ quy định tại Mục a, Khoản 3 Điều 2 Quy chế này;

b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền: Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c. Báo cáo trước Cuộc họp về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Cuộc họp tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Cuộc họp;

- Trước khi biểu quyết của Cuộc họp nếu có sự thay đổi về số cổ đông tham dự Cuộc họp;

d. Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Cuộc họp phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và Bốn (04) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Cuộc họp.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;

b. Kiểm phiếu, tính toán, tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

c. Lập Biên bản Kiểm phiếu, công bố trước Cuộc họp về kết quả kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và Cuộc họp về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố;

d. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Cuộc họp

e. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa ngay sau khi kết thúc Cuộc họp.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Thư ký Cuộc họp

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Cuộc họp. Đoàn Chủ tọa Cuộc họp gồm Chủ tọa Cuộc họp và một số thành viên Hội đồng quản trị Công ty do Cuộc họp biểu quyết, có chức năng điều khiển Cuộc họp.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Cuộc họp một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.

4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

a. Tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Cuộc họp một cách hợp lệ và có trật tự;

b. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Cuộc họp biểu quyết;

c. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu, giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Cuộc họp.

5. Không cần lấy ý kiến của Cuộc họp, bất cứ lúc nào Chủ tọa Cuộc họp cũng có thể hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đến một thời điểm khác hoặc tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp) trong các trường hợp:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

c. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

6. Chủ tọa Cuộc họp có các quyền:

a. Không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Cuộc họp;

b. Có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Cuộc họp;

c. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Cuộc họp.

7. Chủ tọa cử một (01) người làm Thư ký Cuộc họp. Nhiệm vụ của Thư ký:

- a. Lập Biên bản Cuộc họp;
- b. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Cuộc họp thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Cuộc họp đến cổ đông;
- c. Trình bày trước Cuộc họp về Biên bản, Nghị quyết của Cuộc họp;
- d. Tiến hành Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông (nếu có);
- e. Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Chương III **THỂ THỨC TIẾN HÀNH HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI** **CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự chưa đại diện đủ 51% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được xem như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Cuộc họp

1. Cuộc họp sẽ được tiến hành theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Cuộc họp thông qua.

2. Cuộc họp sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình họp Cuộc họp đồng cổ đông thường niên 2019 theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 9, Điều 10 của Quy chế này.

3. Cuộc họp bế mạc sau khi Biên bản Cuộc họp, Nghị quyết Cuộc họp được thông qua.

Điều 8. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, bao gồm:

- a. Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng năm 2019;
- b. Báo cáo tự đánh giá của Ban Điều hành về kết quả SXKD năm 2018; Kế hoạch SXKD 2019 và các giải pháp thực hiện;
- c. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
- d. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2018;
- e. Báo cáo thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2018. Tờ trình đề nghị mức thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019;
- g. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019.
- h. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

3. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo Quy chế này.

Điều 9. Thẻ biểu quyết

1. Thẻ biểu quyết được sử dụng đối với các nội dung:

- Thông qua nhân sự Chủ tọa Cuộc họp, Thư ký Cuộc họp, Ban kiểm phiếu;
- Quy chế tổ chức Cuộc họp; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử;
- Chương trình làm việc của Cuộc họp;
- Thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.
- Biên bản và Nghị quyết Cuộc họp và một số vấn đề khác phát sinh ngay tại Cuộc họp khi được Chủ tọa lấy ý kiến.

2. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ cao thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến. Cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung. Chủ tọa Cuộc họp sẽ công bố kết quả biểu quyết tại Cuộc họp ngay sau khi biểu quyết.

Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Cuộc họp quy định tại Điều 8 Quy chế này (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.

2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là Phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; hoặc cổ đông không ký tên vào phiếu, Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến.

3. Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

4. Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

5. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Cuộc họp nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Cuộc họp, cổ đông phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Cuộc họp

1. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định của Ban tổ chức và thuộc phạm vi các vấn đề trong Chương trình Cuộc họp.

2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký theo mẫu Phiếu đăng ký quy định. Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được Thư ký chuyển lên Chủ tọa Cuộc họp xử lý. Khi cổ đông cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa mời thì mới được phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Cuộc họp mới được ghi vào Biên bản Cuộc họp.

Điều 12. Biên bản Cuộc họp

1. Nội dung diễn biến tổ chức Cuộc họp được lập thành Biên bản. Chủ tọa Cuộc họp và Thư ký Cuộc họp liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Cuộc họp.

2. Biên bản Cuộc họp, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Cuộc họp được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

3. Biên bản Cuộc họp, Nghị quyết của Cuộc họp được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Cuộc họp.

4. Biên bản Cuộc họp là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Cuộc họp.

Điều 13. Nghị quyết Cuộc họp

1. Căn cứ kết quả tại Cuộc họp, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Cuộc họp về các vấn đề đã được Cuộc họp thông qua. Nghị quyết Cuộc họp được công bố trước Cuộc họp và được Cuộc họp thông qua trước khi bế mạc Cuộc họp. Nghị quyết được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc Cuộc họp hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty.

2. Nghị quyết Cuộc họp có hiệu lực kể từ ngày thông qua nếu trong Nghị quyết không ghi ngày khác.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) chương, mười bốn (14) điều và có hiệu lực ngay sau khi Cuộc họp biểu quyết thông qua;
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.
3. Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết, quy chế này có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2019;
- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Lâm Thái Dương

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2019
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

I- BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2018:

1- Đặc điểm tình hình:

Năm 2018, Công ty cổ phần DAP-VINACHEM gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ SXKD, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện hoàn thành kế hoạch sản lượng DAP: thiếu nguyên liệu amoniac dẫn đến phải ngừng máy cục bộ 02 lần trong những tháng đầu năm; phát sinh sự cố ở một số thiết bị; tiến độ sửa chữa lớn bị kéo dài hơn kế hoạch do thời tiết không thuận lợi; Luật số 71/2014/QH13 vẫn chưa được sửa đổi theo hướng đưa phân bón về danh mục những mặt hàng chịu thuế GTGT nên chi phí thuế GTGT đầu vào vẫn làm tăng chi phí sản xuất.

Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung bám sát thực hiện Phương án quản trị chi phí sản xuất của Hội đồng quản trị đã ban hành, triệt để tiết giảm các chi phí sản xuất kinh doanh, tăng hiệu quả sử dụng vốn; nâng cao chất lượng sản phẩm; đồng thời tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ; Thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, phân tích tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính của Công ty để có ngay các giải pháp hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của nguyên nhân khách quan, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt hiệu quả SXKD cao nhất trong năm 2018 và đảm bảo việc làm, tiền lương cho người lao động.

2- Các kết quả đạt được:

2.1- Hoàn thiện thể chế quản lý:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Hội đồng quản trị đã sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý và Quy chế quản lý tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy định quản lý nội bộ khác thuộc thẩm quyền ban hành của Tổng giám đốc.

- Đã phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2018 với tổng số lao động là 684 người, giảm 4 người so với định biên được duyệt.

- Chỉ đạo và tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động ổn định để cùng tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty phát huy được sức mạnh tập thể, đoàn kết, gắn bó, sáng tạo trong lao động giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

2.2- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018 đã được ĐHDCT thường niên 2018 thông qua	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)	
					TH 2018 so với năm 2017	TH 2018 so với kế hoạch
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	2.266,30	2.245,82	117,27	99,10
2	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	256.000	240.058	98,63	93,77
3	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	256.000	241.604	100,29	94,38
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.302,00	2.346,31	116,30	101,92
5	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	25,6	201,68	1.364,28	787,82

- Nguyên nhân chính dẫn đến một số chỉ tiêu chính về sản lượng hiện vật, giá trị SXCN theo giá thực tế và tổng doanh thu chưa hoàn thành kế hoạch là do một số yếu tố không thuận lợi ảnh hưởng đến việc thực hiện sản lượng sản xuất như đã nêu ở trên.

- Chỉ tiêu tổng doanh thu tăng 3,49% so với kế hoạch (tương đương tăng 80,25 tỷ đồng), do giá bán tăng 4,24% so với kế hoạch.

- Chỉ tiêu lợi nhuận tăng 687,8% so với kế hoạch (tương đương tăng 176,08 tỷ đồng), nguyên nhân do giá bán tăng, chi phí sản xuất giảm và được cộng thêm khoản thu nhập bất thường 31,825 tỷ đồng sau kiểm kê nguyên liệu quặng apatit.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018:

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định.

- HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và Chủ tịch HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành 01 Nghị quyết. Trong năm 2018, HĐQT tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 6 phiên họp đột xuất, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 45 lần. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 07 Nghị quyết và 39 quyết định.

- Các phiên họp của HĐQT đều triệu tập 100% các thành viên HĐQT tham gia, tỷ lệ dự họp cao. Các phiên họp HĐQT đều được tổ chức theo đúng quy định, các nội

dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy định hiện hành.

- Các phiên họp HĐQT đều mời tất cả các thành viên Ban Kiểm soát tham gia. Tất cả các phiên họp liên quan đến hoạt động SXKD đều được tổ chức mở rộng, HĐQT mời Ban Tổng giám đốc, các phòng chức năng và các tổ chức đoàn thể cùng tham dự để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

- Ngoài ra HĐQT và các thành viên đã tích cực tham gia cùng với Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt là về công tác phát triển thị trường, nâng cao quản trị doanh nghiệp.

*** Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên HĐQT:**

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (Tr.đ)	Tiền lương (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)
1	Lâm Thái Dương	CT.HĐQT	60,00	0	5,00	65,00
2	Nguyễn Văn Sinh	TVHĐQT-TGD	48,00	398,96	21,50	468,46
3	Vũ Văn Bằng	TVHĐQT-P.TGD	48,00	352,97	21,50	422,47
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	TVHĐQT	48,00	0	0	48,00
5	Hoàng Mạnh Thắng	TVHĐQT	48,00	0	0	48,00
	Tổng cộng		252,00	751,93	48,00	1.051,93

III- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. HĐQT đánh giá Ban điều hành trong năm 2018 đã thực hiện tốt nội dung sau:

- Ban điều hành đã chủ động thực hiện tiết giảm triệt để chi phí sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản phẩm; Áp dụng nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất có giá trị làm lợi cao.

- Thường xuyên bám sát các định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt để điều hành theo tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất.

- Đã nghiêm túc và thực hiện tốt phương án quản trị chi phí do HĐQT ban hành; không chế tồn kho sản phẩm DAP và các nguyên liệu chính, tồn kho tổng hợp nằm trong định mức cho phép. Duy trì thường xuyên các cuộc họp định kỳ hàng tháng của Tổ công tác giải quyết các vướng mắc, khó khăn của Công ty, giúp Công ty phân tích kỹ hơn tình hình để đề ra các giải pháp kịp thời phù hợp với diễn biến thị trường trong từng thời điểm.

- Tiếp tục duy trì hệ thống đại lý bán hàng trong nước; linh hoạt điều chỉnh giá và các chính sách hỗ trợ tiêu thụ theo từng nhóm khách hàng. Sản lượng tiêu thụ qua kênh đại lý trong nước và xuất khẩu đều tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Chủ động xây dựng hoàn thiện, đề nghị sửa đổi, bổ sung nhiều quy chế quản trị nội bộ trình HĐQT ban hành; Quyết định ban hành thêm nhiều quy trình, quy định áp dụng thống nhất trong Công ty, chủ yếu là về tăng cường công tác quản trị, chấp hành nội quy, quy định nội bộ.

- Thực hiện tốt công tác môi trường, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trong năm không có sự cố nào về môi trường.

- Đã có nhiều sự hợp tác với nhiều đối tác trong và ngoài nước để nghiên cứu, triển khai các phương án chế biến, sử dụng bã thạch cao làm phụ gia xi măng và vật liệu xây dựng.

2. Tuy nhiên, trong hoạt động của mình, Ban điều hành vẫn còn những hạn chế sau:

- Năng lực, chuyên môn của một số cán bộ, nhân viên quản lý chưa cao, ảnh hưởng nhiều đến công tác tham mưu, giúp việc.

- Việc xử lý, quy hoạch, giảm tải bãi gyps còn rất hạn chế, mặc dù Công ty đã rất tích cực chủ động phối hợp nghiên cứu, thực hiện với nhiều đối tác trong nước theo nhiều hướng khác nhau, song tiến độ mọi công việc với các đối tác đều tiến triển rất chậm, chưa hoàn thành đúng nhiệm vụ, tiến độ và chỉ đạo của HĐQT Công ty.

IV- CỐ TỨC NĂM 2018:

Mặc dù năm 2018 Công ty đã có lợi nhuận trước thuế 201,68 tỷ đồng nhưng do vẫn chưa bù đắp hết số lỗ lũy kế (vẫn còn -242,17 tỷ đồng) nên không chi cổ tức.

V- KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019:

Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2019, căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay, HĐQT đề xuất kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % So với thực hiện năm 2018
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	2.482,331	110,5
2	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	260.000	108,3
3	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	260.000	107,6
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.505,737	106,8
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	162,580	80,6

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, cần kiên quyết thực hiện các giải pháp sau đây:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực hiện chức

năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

- HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để tổ chức sản xuất kinh doanh tốt, ưu tiên tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, triệt để tiết kiệm chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm.

- Ban điều hành phải khắc phục những hạn chế của mình đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2018.

- Yêu cầu Ban điều hành phải tập trung quản lý sản xuất, quản lý chi phí, quản lý chất lượng. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, đầu tư nâng cao năng lực công tác cán bộ, tay nghề cho công nhân, nhân viên nghiệp vụ. Chú trọng cân đối dòng tiền phục vụ SXKD. Hoàn thiện hơn công tác bán hàng, linh hoạt điều chỉnh chính sách tiêu thụ hợp lý để tăng sản lượng tiêu thụ; tăng cường việc đánh giá, củng cố hệ thống đại lý cấp 1.

- Thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV; có chính sách giữ được người có trình độ cao, tay nghề giỏi làm việc tại Công ty. Tăng cường công tác tuyên truyền để người lao động ổn định tư tưởng, thấy rõ được trách nhiệm của mỗi người trong việc góp phần ổn định, đưa Công ty từng bước vượt qua giai đoạn khó khăn làm cơ sở cho việc giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh tại Công ty năm 2018, kế hoạch năm 2019. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thống nhất thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2019;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



CÔNG TY
CỔ PHẦN
DAP-VINACHEM

Lâm Thái Dương

Số: *M*/DAP-BKS

Hải Phòng, ngày *03* tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.
Về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần DAP – VINACHEM năm 2018

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần DAP – VINACHEM đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2018.

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần DAP – VINACHEM đã được kiểm toán và các tài liệu có liên quan.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số nội dung kiểm tra, giám sát năm 2018 của Ban Kiểm soát như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

- Ban Kiểm soát năm 2018 có 02 thành viên do bà Đặng Thị Hoa - Trưởng Ban kiểm soát xin miễn nhiệm để làm nhiệm vụ khác và đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

- Năm 2018 Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo, hồ sơ, tài liệu, chứng từ,... và tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành về chủ trương, kế hoạch, hoạt động sản xuất kinh doanh, công bố thông tin theo quy định.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

1. *Chấp hành chế độ tài chính kế toán:* Công ty đã chấp hành chế độ tài chính kế toán như:

- Thiết lập chứng từ kế toán, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định.
- Hàng quý, 6 tháng, năm có báo cáo quyết toán tài chính kịp thời.
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

2. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản và bảo toàn vốn của Công ty.

- **Về quản lý tài sản:** Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2018 theo quy định.

- Về công nợ:

Số nợ phải thu của khách hàng như sau:

+ Nợ đầu năm: 116.244 triệu đồng.

+ Nợ cuối năm: 153.933 triệu đồng.

Phải thu của khách hàng cuối năm tăng 37.689 triệu đồng, trong đó một số khách hàng có công nợ lớn: Aries nợ 69,97 tỷ đồng; Công ty TNHH XNK Tường Nguyên nợ 43,8 tỷ đồng; Công ty CP Phân bón Bình Điền nợ 29,18 tỷ đồng. Các khoản nợ nêu trên đều là nợ luân chuyển.

Hàng năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ vào thời điểm 30/06 và 31/12, tuy nhiên một số công nợ chưa được đối chiếu đầy đủ vào ngày 31/12 (tỷ lệ đối chiếu công nợ phải thu là: 97,96%, tỷ lệ đối chiếu công nợ phải trả là: 96,05%.

Trong năm Công ty không phát sinh thêm công nợ phải thu khó đòi, khoản nợ phải thu khó đòi phát sinh từ các năm trước năm 2018 Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi là: 994,5 triệu đồng (trích 100% công nợ) theo quy định.

- Về bảo toàn vốn:

Vốn điều lệ của Công ty là 1.461.099 triệu đồng, năm 2018 Công ty có lợi nhuận phát sinh (số liệu sau kiểm toán) là 201,6 tỷ đồng, lợi nhuận chưa phân phối là 242,1 tỷ đồng, Công ty không bảo toàn được vốn.

3. Doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh năm 2018.

Qua xem xét, thẩm tra Báo cáo kiểm toán, ý kiến nhận xét của kiểm toán viên và tài liệu có liên quan. Ban Kiểm soát thống nhất số liệu và ý kiến nhận xét của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam về Báo cáo tài chính năm 2018. Số liệu chi tiết do Hội đồng quản trị và Ban điều hành báo cáo tại Đại hội.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

1. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết nghị của Hội đồng quản trị.

- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên thực hiện giám sát, đôn đốc, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác để thực hiện tốt Nghị quyết đại hội

đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT và quyết định quản lý khác: Kiểm tra giám sát hoạt động của Ban giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, việc thực hiện bộ định mức kinh tế kỹ thuật, tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý, thu hồi công nợ, tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh, giữ tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm ở mức hợp lý, đảm bảo không vượt định mức tồn kho do Hội đồng quản trị ban hành

- Trong năm 2018 Hội đồng quản trị Công ty đã trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý và Quy chế tiêu thụ sản phẩm.

- Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế nhất định: việc xử lý, quy hoạch, giảm tải bãi gyps còn hạn chế, tiến độ mọi công việc đều chậm, ...

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2018 trong Báo cáo đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2018.

2. Kiểm soát nội dung hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra Ban Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn: thiếu nguyên liệu amoniac, phát sinh sự cố ở một số thiết bị; tiến độ sửa chữa lớn kéo dài, ... Phát huy nội lực sẵn có, tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, tận dụng thuận lợi để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đã được nêu trong Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2018.....

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt chỉ đạo của HĐQT về một số mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua: Đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD, năm 2018 không để phát sinh nợ xấu, ...

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2018.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Ban Kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tham gia hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2018. Ban Kiểm soát đã trực tiếp góp ý kiến trong cuộc họp HĐQT và trao đổi thông qua các văn bản, báo cáo, ...

- Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi, góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với mục tiêu, kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Báo cáo tài chính được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban Kiểm soát.

- Ý kiến cổ đông:

Trong năm 2018 Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của cổ đông.

V. Hoạt động, tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát:

DVT: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thù lao	Ghi chú
1	Đặng Thị Hoa	Trưởng ban	101,43	Là Trưởng BKS và miễn nhiệm Trưởng ban BKS từ ngày 27/4/2018.
2	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	36	
3	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	36	
	Cộng		173,43	

VI. Kế hoạch thực hiện kiểm soát năm 2019.

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Kiểm soát việc theo dõi thu hồi công nợ, sử dụng vốn.

- Kiểm soát việc thực hiện nhập - xuất - tồn kho vật tư, nguyên nhiên vật liệu, kho thành phẩm.

- Kiểm soát việc thực hiện các quy định về Quy chế bán hàng, giá bán sản phẩm.

- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2018.

VII. Nhận xét và kiến nghị của Ban Kiểm soát.

1. Nhận xét:

- Năm 2018 Công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn, thách thức như Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã phân tích trong báo cáo, tuy nhiên HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã cố gắng phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ đã đặt ra. Doanh thu, lợi nhuận phát sinh năm 2018 đều vượt kế hoạch, Công ty đã kiểm soát công nợ được tốt hơn, không phát sinh nợ xấu; cân đối tốt dòng tiền không phát sinh nợ quá hạn. Công nợ

cuối năm tuy có tăng so với đầu năm nhưng là nợ luân chuyển, đảm bảo an toàn về tài chính, sử dụng vốn có hiệu quả.

Một số chỉ tiêu cơ bản về tài chính của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,78
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,36
3	Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	Lần	0,59
4	Hệ số tài sản dài hạn/(vốn chủ sở hữu+ Nợ dài hạn)	Lần	1,12

- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty < 1 lần cảnh báo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty gặp khó khăn, tiềm ẩn không trả được nợ đúng hạn; khả năng trả nợ ngay các khoản nợ ngắn hạn thấp. Tuy nhiên, Công ty đã cân đối tốt dòng tiền nên năm 2018 Công ty đã trả hết nợ gốc và lãi vay dài hạn và không có nợ quá hạn.

- Hệ số tài sản dài hạn/(Vốn chủ sở hữu+ Nợ dài hạn) > 1 lần: Thời điểm 31/12/2018 Công ty còn lỗ lũy kế là 242,1 tỷ đồng, dẫn đến nguồn vốn dài hạn thiếu hụt, phải dùng một phần vốn ngắn hạn để bù đắp.

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu < 3 lần đang ở mức an toàn theo quy định.

- Năm 2018 Công ty có lợi nhuận sau thuế là 201,6 tỷ đồng, tuy nhiên Công ty vẫn còn lỗ lũy kế là 242,1 tỷ đồng nên Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018.

2. Kiến nghị.

- Công ty tiếp tục duy trì đồng thời quan tâm nhiều hơn nữa cho công tác thị trường, có chính sách ưu đãi và khuyến khích nhà phân phối, đại lý để đẩy mạnh được khối lượng tiêu thụ. Đồng thời khuyến khích khách hàng thanh toán nợ không để thời gian nợ lâu làm ảnh hưởng vòng quay vốn trong giai đoạn hiện nay.

- Công nợ tại thời điểm 31/12/2018 chưa được đối chiếu đầy đủ. Việc chưa thực hiện đối chiếu công nợ đầy đủ sẽ dẫn đến khả năng không phát hiện các sai sót, chênh lệch kịp thời để xử lý. Đề nghị Công ty tiếp tục tăng cường đối chiếu, thu hồi công nợ đầy đủ.

- Quỹ lương năm 2018 của người lao động và người quản lý Công ty chưa được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, đề nghị Công ty thực hiện phê duyệt quyết toán Quỹ lương 2018 theo quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty chưa được kiểm tra quyết toán thuế. Trong trường hợp có sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền

(Thuế, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra ...) nếu có sự thay đổi số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính, Công ty CP DAP-VINACHEM có trách nhiệm điều chỉnh theo quy định hiện hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe và chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu VT, BKS (02)

Bùi Thị Ngọc

Nguyễn Thị Xuân Quyên

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DAP-VINACHEM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 249 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Xem xét, thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần DAP-VINACHEM;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-DAP ngày /4/2019 của HĐQT Công ty cổ phần DAP-VINACHEM,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Giá trị SXCN theo giá thực tế: 2.482,331 tỷ đồng.
2. Sản lượng DAP sản xuất: 260.000 tấn.
3. Sản lượng DAP tiêu thụ: 260.000 tấn.
4. Tổng doanh thu: 2.505,737 tỷ đồng.
5. Lợi nhuận trước thuế: 162,580 tỷ đồng.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Thái Dương

Số 250 /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO**Về việc: Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về mức chi thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2018 như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền (Đ)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000	
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000	
Thành viên BKS	02	3.000.000	12	72.000.000	
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000	
Cộng				360.000.000	

Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký Công ty được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lâm Thái Dương

Số 257 /TTr-DAP

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH**Về việc: Thu nhập, thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019.****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Căn cứ vào Kế hoạch SXKD năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2019 như sau:

1. Mức thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả SXKD của Công ty, xếp lương của Trưởng ban Kiểm soát vào Bảng lương viên chức quản lý Công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty, tương đương với mức lương của Kế toán trưởng. Tổng thu nhập tối đa không quá 30 triệu đồng/tháng.

2. Thù lao của Chủ tịch, thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	01	6.000.000	12	72.000.000	
Thành viên HĐQT	04	5.000.000	12	240.000.000	
Thành viên BKS	02	4.000.000	12	96.000.000	
Thư ký Công ty	01	4.000.000	12	48.000.000	
Cộng				456.000.000	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lâm Thái Dương

Số: 01/TTr-BKS

Hàì phòng, ngày 03 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH*"V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019"***Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán BCTC năm 2019 của Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM như sau:

I. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2019.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam.
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
4. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
6. Có mức kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các Công ty kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, căn cứ Nghị định 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ (Về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng) và danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán do Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông báo năm 2019, Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được xem xét để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

III. Đề xuất của Ban Kiểm soát.

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán như đã nêu ở trên.
2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (Bao gồm cả soát xét BCTC 6 tháng năm 2019 và kiểm toán năm 2019).

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Nguyễn Thị Xuân Quyên
Bùi Thị Ngọc

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DAP-VINACHEM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 252 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần DAP-VINACHEM.

Hiện nay, Ban Kiểm soát của Công ty chỉ có 02 kiểm soát viên (do Trưởng Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 miễn nhiệm). Nên để đảm bảo số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Điều 37 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2014, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lâm Thái Dương

**QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DAP-VINACHEM NHIỆM KỲ 2015-2020**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2015-2020 tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần DAP-Vinachem được thực hiện theo những quy định sau đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

1. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách chốt ngày 03/4/2019.
2. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu số cổ phần có quyền biểu quyết trên có mặt tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần DAP-Vinachem.

Điều 2. Đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cần bầu: bổ sung 01 người còn thiếu, để đủ 03 thành viên BKS (do ĐHCĐ miễn nhiệm 01 thành viên Ban Kiểm soát là bà Đặng Thị Hoa)

- Nhiệm kỳ: Tiếp tục đến hết nhiệm kỳ 2015-2020.
- Số lượng đề cử, ứng cử BKS: Không hạn chế.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện để làm thành viên BKS:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

e) Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

3. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát:

- Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền cộng gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau, đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

+ Từ 05% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 ứng viên;

- + Từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 ứng viên;
- + Từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 ứng viên;
- + Từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 ứng viên;
- + Từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 3. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát

- Đơn xin đề cử (ứng cử) tham gia Ban Kiểm soát (hoặc văn bản đề cử, ứng cử có đủ thông tin theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai, tối thiểu bao gồm:
 - + Họ tên, ngày tháng năm sinh;
 - + Trình độ chuyên môn;
 - + Quá trình công tác;
 - + Tên các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và các chức danh quản lý khác.
 - + Các lợi ích liên quan tới Công ty (nếu có).
- Bản sao CMND/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Giấy ủy quyền hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy tờ liên quan khác.

Thời gian gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát: ít nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, theo địa chỉ:

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần DAP-Vinachem, địa chỉ Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng.

CHƯƠNG II NỘI DUNG QUY CHẾ BẦU CỬ

Điều 4. Nội dung bầu cử

1. Thể thức bầu cử:

Việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế này.

2. Thẻ lệ bầu cử:

a. Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu do Ban tổ chức phát cho các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tại Đại hội. Phiếu bầu phải có đóng dấu của Công ty ở góc trên bên trái;

- Phiếu bầu thể hiện tên cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng;

- Phiếu bầu ghi họ tên ứng cử viên.

b. Phương thức bầu cử:

- Cổ đông dùng tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho một hoặc các ứng viên trong danh sách Họ, tên ứng cử viên hoặc cổ đông ủng hộ ứng cử viên nào bao nhiêu phiếu bầu sẽ ghi rõ phiếu bầu mà mình ủng hộ vào bên phải **“Họ, tên ứng cử viên”**;

- Nếu cổ đông không ghi số phiếu bầu cho bất kỳ người nào trong danh sách họ tên ứng cử viên thì phần **“Số phiếu bầu”** sẽ để trống;

- Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu bầu (hoặc phân chia) cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu bầu của mình;

- Phiếu bầu hợp lệ phải là phiếu bầu do Ban tổ chức phát ra và tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông; được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;

- Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Phiếu bầu không phải do Ban tổ chức phát ra;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông gạch tên ứng cử viên;

+ Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông dung vượt quá tổng số phiếu bầu của mình; Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông bằng % số phiếu;

+ Bầu người ngoài danh sách ứng cử viên;

+ Phiếu bầu rách rưới, tẩy xóa.

- Trường hợp trước khi bỏ phiếu vì một lý do nào đó, cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông cần đổi phiếu bầu mới. Ban bầu cử phải lập Biên bản đổi phiếu và mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được đổi phiếu một lần.

3. Điều kiện trúng cử: Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu cao nhất.

4. Báo cáo kết quả bầu cử:

- Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu, cử người đại diện báo cáo kết quả kiểm phiếu trước cuộc họp; công bố danh sách người trúng cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 có trách nhiệm cùng với Chủ tọa cuộc họp giải quyết thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền những vấn đề liên quan đến bầu cử.

- Kết quả này sẽ được ghi nhận bằng Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại các khiếu nại của cổ đông;

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp.

6. Hiệu lực

Quy chế này được thông qua tại cuộc họp theo nguyên tắc đa số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp (được thông qua với tỷ lệ từ 51% tổng số phiếu biểu quyết) và có hiệu lực ngay tại cuộc họp để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của công ty;
- Đăng trên website;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Lâm Thái Dương

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày /4/2019 của Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN DAP-VINACHEM

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018 và định hướng năm 2019.
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018.
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	2.346.315.334.045
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	168.880.327.454
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	201.681.277.194
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	201.681.277.194
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	1.380,34

4. Thông qua Tờ trình về Kế hoạch SXKD năm 2019, với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	2.482,331
2	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	260.000
3	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	260.000
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.505,737
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	162,580

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2019 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

5. Thông qua Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2018 và Tờ trình về thu nhập và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019:

5.1. Báo cáo về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2018 như sau:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đồng/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	4.000.000	12	192.000.000
Thành viên BKS	02	3.000.000	12	72.000.000
Thư ký Công ty	01	3.000.000	12	36.000.000
Cộng				360.000.000

5.2. Tờ trình về thu nhập và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2019 như sau:

a. Mức thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

Thu nhập của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tính theo kết quả SXKD của Công ty, xếp lương của Trưởng BKS vào Bảng lương viên chức quản lý Công ty; việc trả lương thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty, tương đương với mức lương của Kế toán trưởng. Tổng thu nhập tối đa không quá 30 triệu đồng/tháng.

b. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

Đối tượng	Số người	Số tiền thù lao (đ/tháng)	Số tháng hưởng thù lao	Thành tiền
Chủ tịch HĐQT	01	6.000.000	12	72.000.000
Thành viên HĐQT	04	5.000.000	12	240.000.000
Thành viên BKS	02	4.000.000	12	96.000.000
Thư ký Công ty	01	4.000.000	12	48.000.000
Cộng				456.000.000

6. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Danh sách các Công ty được xem xét lựa chọn làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, gồm:

- a)-
- b)-
- c)-

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (Bao gồm cả soát xét 6 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán cả năm 2019).

7. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020:

7.1- Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình của HĐQT về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020.

7.2- Cuộc họp đã biểu quyết thông qua quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

7.3- Cuộc họp đã tiến bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020.

Kết quả:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được cuộc họp nhất trí thông qua, ... đã trúng cử chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

7.4- Ban kiểm soát đã bầu ... giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

Điều 2: Điều khoản thi hành:

Toàn văn Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần DAP-Vinachem biểu quyết thông qua tại cuộc họp vào hồi ...h00' ngày ... tháng 4 năm 2019 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc cuộc họp.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (b/c);
- TT LK&CKVN (b/c);
- Tập đoàn H&CVN;
- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, B&KS;
- Tổng GD, các P.TGD;
- Đăng trang website Cty;
- Lưu HĐQT, HC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Lâm Thái Dương